

Bản án số: **04/2019/HNGĐ - ST**

Ngày: 17/01/2019.

“V/v tranh chấp: Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Quản Văn Tiến**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Cờ**;

Ông **Phạm Xuân Đệ**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Phạm Thanh Thuý** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1089/2018/TLST - HNGĐ ngày 07/12/2018 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2018/QĐXX-ST ngày 28/12/2018; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hồng Q**, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: ngõ Thịnh Hào 2, phường Hàng Bột, quận Đông Đa, Hà Nội. Hiện cư trú: phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: **Anh Ngô Hoàng A**, sinh năm 1974; Hộ khẩu thường trú: phường Hàng Bột, quận Đông Đa, Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại Đơn ly hôn đề ngày 22 tháng 11 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Q trình bày:*

- Tình cảm: Chị và anh Ngô Hoàng A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Bột, quận Đông Đa, Hà Nội vào ngày 03/01/2002.

Sau khi kết hôn anh chị cư trú cùng với gia đình nhà chồng tại phường Hàng Bột, quận Đông Đa, Hà Nội đến tháng 03/2009 do phát sinh mâu thuẫn sâu sắc nên chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ cư trú cho tới nay.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải

quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng A.

- Con chung: Chị và anh Hoàng A có 01 con chung là Ngô Diệp Anh (nữ) sinh ngày 31/01/2006. Ly hôn, chị đồng ý để anh Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị xin tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay cháu Diệp Anh đang cư trú cùng anh Hoàng A, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường.

- Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị xác nhận không có nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ; chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại Bản tự khai; biên bản ghi ý kiến - bị đơn là anh Ngô Hoàng A trình bày:*

- Tình cảm: Anh và chị Nguyễn Thị Hồng Q kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội vào ngày 03/01/2002.

Sau khi kết hôn anh chị cư trú cùng với gia đình nhà chồng tại phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội đến năm 2014 chị Q chuyển đi nơi khác cư trú; anh chị sống ly thân cho tới nay.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc.

Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Q xin ly hôn, anh đồng ý; Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Q ly hôn.

- Con chung: Anh và chị Q có 01 con chung là Ngô Diệp Anh (nữ) sinh ngày 31/01/2006. Ly hôn, nguyện vọng của anh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay cháu Diệp Anh đang cư trú cùng anh, cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường.

- Tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh và chị Q không có nợ chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng A đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

**Tại phiên tòa:**

\* Chị Nguyễn Thị Hồng Q có mặt; anh Hoàng A vắng mặt.

Chị Q vẫn giữ nguyên các ý kiến về việc xin ly hôn, về con chung, về tài sản chung như chị đã trình bày ở trên.

Anh Hoàng A vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố ý kiến của anh và các tài liệu có trong hồ sơ.

\* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án; các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Hồng Q có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa chị và anh Ngô Hoàng A. Anh Hoàng A có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Sau khi phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Q đối với anh Ngô Hoàng A. Con chung: Xác nhận chị Q và anh Hoàng A có 01 con chung. Giao con chung cho anh Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Q. Tài sản chung: Chị Q, anh Hoàng A không yêu cầu nên không xét. Nợ chung: Chị Q, anh Hoàng A đều xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ và đều không yêu cầu giải quyết nên không xét. Án phí: Chị Q phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng dân sự: chị Nguyễn Thị Hồng Q có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa chị và anh Ngô Hoàng A. Anh Hoàng A có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý, giải quyết, xét xử là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Hoàng A; anh Hoàng A đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A.

2. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án thể hiện chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Ngô Hoàng A kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại phường UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vào ngày 03/01/2002; Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình và hôn nhân thì hôn nhân giữa chị Q và anh Hoàng A là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của đương sự trong vụ án thì thấy: Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng; từ năm 2014 đến nay anh chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau.

Hội đồng xét xử nhận thấy: vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; có nghĩa vụ sống chung với nhau..., nhưng anh chị mỗi người một nơi, không quan tâm, không chăm sóc nhau, việc ai người đó làm, không có sự yêu thương, cảm thông; chị Q xin ly hôn, anh Hoàng A đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, với điều kiện, hoàn cảnh như hiện nay thì anh chị không có cuộc sống vợ chồng hạnh phúc; nhận định của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, do vậy, căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Q.

Con chung: Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị Q và anh Hoàng A có 01 con chung là Ngô Diệp Anh (nữ) sinh ngày 31/01/2006. Ly hôn, nguyện vọng của chị Q, anh Hoàng A là để anh Hoàng A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung; Xét yêu cầu của anh chị là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh hiện nay của anh chị, phù hợp với nguyện vọng của cháu Diệp Anh, phù hợp pháp luật nên chấp nhận; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Q đến khi nào anh Hoàng A có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Q, anh Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

Nợ chung: Chị Q, anh Hoàng A đều xác nhận không có khoản vay nợ nào chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết về nợ; Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Án phí: Chị Q phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Ngô Hoàng A được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Q.

Chị Nguyễn Thị Hồng Q được ly hôn anh Ngô Hoàng A.

2. Con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Ngô Hoàng A có một con chung là cháu Ngô Diệp Anh (nữ) sinh ngày 31/01/2006. Giao cháu Ngô Diệp Anh cho anh Ngô Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Q cho đến khi có sự thay đổi, đương sự có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Nguyễn Thị Hồng Q có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. **Tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Ngô Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4. **Nợ chung**: Chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Ngô Hoàng A đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, ly hôn chị Q và anh Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

5. **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị Hồng Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 008030 ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Chị Q đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Hồng Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Hoàng A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Cơ quan Thi hành án quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS/VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quản Văn Tiến**